

128

**NGHỊ ĐỊNH THƯ**  
**SỬA ĐỔI VÀ BỔ SUNG HIỆP ĐỊNH VỀ QUY CHẾ BIÊN GIỚI**  
**QUỐC GIA GIỮA CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VÀ**  
**CỘNG HOÀ DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO KÝ NGÀY 1/3/1990.**

---

Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào;

Căn cứ khoản a Điều 35 Hiệp định về Quy chế Biên giới Quốc gia giữa Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào ký ngày 1 tháng 3 năm 1990, đã quy định là Hiệp định có thể sửa đổi và bổ sung theo thoả thuận của hai Bên ký kết, đã quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều khoản sau đây:

**Điều 1:**

Bổ sung đoạn sau đây vào cuối khoản a Điều 1

Trường hợp xây dựng lại mốc tại vị trí cũ hoặc tại vị trí mới để thay mốc cũ, cũng như việc thực hiện những công việc xác định đường biên và mốc quốc giới mà Ủy ban Liên hợp chưa hoàn thành, hai Bên sẽ làm văn bản ghi nhận theo thể thức mà Ủy ban Liên hợp đã quy định. Theo sự thoả thuận của hai Bên, khi thực hiện những công việc trên, sau khi được sự chấp thuận của Chính phủ hai nước, các văn bản này được coi là phụ lục bổ sung hoặc thay thế các phụ lục cùng tên đính kèm Hiệp ước Hoạch định biên giới Quốc gia ký ngày 18 tháng 7 năm 1977 và Hiệp ước Bổ sung ký ngày 24 tháng 01 năm 1986.

**Điều 2:**

Bổ sung thêm đoạn 3 Điều 2

Hai Bên ký kết có biện pháp kiên quyết ngăn chặn mọi hành động làm thay đổi đường biên giới trên bộ; không cho phép bên nào tùy tiện xây dựng thêm bất cứ công trình gì trong phạm vi 100 (một trăm) mét cách đường biên giới về mỗi bên. Nếu Bên nào có nhu cầu xây dựng trong phạm vi nói trên, phải thông báo và trao đổi trước với phía Bên kia trên cơ sở tôn trọng chủ quyền, lợi ích của nhau, phù hợp với các điều kiện và hoàn cảnh thực tế.

**Điều 3**

Khoản a Điều 14 được sửa đổi như sau:

Công dân cư trú trong khu vực biên giới Bên này được phép sang các xã, bản tiếp giáp và lân cận thuộc khu vực biên giới Bên kia để mua bán, trao đổi

*Giúp* *l*

hàng hoá cần thiết phục vụ sản xuất và đời sống hàng ngày, thăm viếng người thân, xem phim, xem biểu diễn văn nghệ.

#### Điều 4

Bổ sung thêm khoản c Điều 18

Nếu hai Bên xét thấy cần thiết nâng cửa khẩu phụ thành cửa khẩu chính, từ cửa khẩu chính thành cửa khẩu quốc tế và đổi tên cửa khẩu chính, cửa khẩu quốc tế, hai Bên sẽ trao đổi bằng văn bản qua đường Ngoại giao, khi Chính phủ hai nước chấp thuận mới được tổ chức thực hiện.

#### Điều 5

Bổ sung thêm khoản d Điều 19

Công dân của hai tỉnh có chung đường biên giới được phép sử dụng Giấy thông hành biên giới do Công an cấp tỉnh cấp để qua lại cửa khẩu chính, cửa khẩu quốc tế công tác và thăm viếng hữu nghị. Giấy thông hành biên giới phải ghi rõ mục đích chuyến đi và chỉ có giá trị sử dụng trong phạm vi tỉnh có chung đường biên giới.

#### Điều 6

Khoản a và b Điều 21 được sửa đổi như sau

a) Trường hợp công dân cư trú trong khu vực biên giới Bên này muốn di cư sang khu vực biên giới bên kia phải xin phép chính quyền cấp tỉnh Bên mình. Nếu thấy nguyện vọng của họ là chính đáng, Chính quyền cấp tỉnh của đương sự trao đổi với Chính quyền cấp tỉnh phía Bên kia, rồi báo cáo với cơ quan có thẩm quyền để trình Chính phủ bên mình xem xét quyết định. Sau khi được Chính phủ hai nước chấp nhận thì mới được di cư.

b) Khi một Bên thấy công dân Bên kia tự tiện di cư qua khu vực biên giới Bên mình thì phải thông báo ngay cho Bên kia biết để cùng nhau giải quyết trên cơ sở tôn trọng chủ quyền và pháp luật của mỗi Bên.

#### Điều 7

Khoản a Điều 27 được sửa đổi như sau

Việc thăm dò địa chất và khai khoáng trong khu vực biên giới chỉ được tiến hành trên lãnh thổ Bên mình. Khi một Bên có nhu cầu tiến hành thăm dò địa chất và khai khoáng trong phạm vi cách đường biên giới về phía mỗi Bên 500 (năm trăm) mét, phải thông báo và trao đổi với phía Bên kia trước trên cơ sở tôn trọng chủ quyền, lợi ích của nhau, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh thực tế.

6/11

6.

Việc khai thác các mỏ khoáng sản nằm trên đường biên giới cần phải có sự thoả thuận và được phép của Chính phủ hai nước.

### Điều 8

Điều 29 được điều chỉnh và bổ sung như sau

Mỗi bên ký kết phải kiên quyết xử lý theo pháp luật của Bên mình đối với những người có hành động sai trái và người vi phạm Hiệp định về Quy chế biên giới Quốc gia giữa hai nước.

Đối với những người vi phạm Quy chế qua lại biên giới, nếu là công dân của Bên nào thì trao cho Bên đó xử lý, trừ những trường hợp phạm pháp về hình sự.

Khi giao nhận những người có hành động sai trái và người vi phạm nói trên phải lập biên bản ghi nhận hành động vi phạm của đương sự, về tang vật thì xử lý theo pháp luật của Bên bắt giữ.

### Điều 9

Nghị định thư này sẽ có hiệu lực kể từ ngày hai Bên trao đổi Công hàm qua đường Ngoại giao thông báo về việc hoàn tất các thủ tục pháp lý cần thiết của hai Bên ký kết.

Làm tại thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên - Huế ngày 31 tháng 8 năm 1997 thành hai bản bằng tiếng Việt và tiếng Lào. Hai văn bản đều có giá trị như nhau.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ  
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA  
VIỆT NAM

THAY MẶT CHÍNH PHỦ  
CỘNG HOÀ DÂN CHỦ NHÂN DÂN  
LÀO

